

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH - NGÀY HỘI CỦA CÔ GIÁO**  
**TUẦN 1: CHỦ ĐỀ NHÁNH: GIA ĐÌNH THÂN YÊU CỦA BÉ**

| Nội dung                     | Thời gian | Thứ 2                                                                                                                                                        | Thứ 3                                   |
|------------------------------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
|                              |           | ` Cô đón trẻ, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất cặp, thay dép, rửa tay,<br>` Cho trẻ cài thẻ ở các góc chơi, cho trẻ chơi tự do ở các góc, cất đồ chơi.      |                                         |
| Thẻ đục sáng                 | 80-90'    | <b>*Nội dung:</b> Thứ 2 hát quốc ca                                                                                                                          | <b>* Mục tiêu</b>                       |
|                              |           | ` Hô hấp: Hít vào thở ra                                                                                                                                     | ` Trẻ biết tập các động tác cùng cô     |
|                              |           | ` Tay: Vỗ 2 tay vào nhau (phía trước                                                                                                                         | ` Trẻ có kỹ năng tập các động tác.      |
|                              |           | , phía sau, trên đầu                                                                                                                                         | ` Trẻ hứng thú tập luyện.               |
|                              |           | ` Bụng : Cúi người về phía trước.                                                                                                                            | <b>* Chuẩn bị</b>                       |
|                              |           | ` Chân: Đứng, lần lượt từng chân co..                                                                                                                        | ` Sân tập sạch sẽ                       |
| Hoạt động học                | 30- 40'   | <b>THỂ DỤC</b>                                                                                                                                               | <b>KPXH</b>                             |
|                              |           | Ném xa bằng 2 tay                                                                                                                                            | Gia đình thân yêu của bé                |
|                              |           | TCVĐ: Mưa to mưa nhỏ                                                                                                                                         |                                         |
|                              |           |                                                                                                                                                              |                                         |
| Chơi ngoài trời              | 30- 40'   | ` Dạo chơi sân trường.<br>` QS: Cây ổi, cây xoài, cây khế<br>` TC: Đàn ong, lộn cầu vòng; Cáo và thỏ, gieo hạt; Mèo và chim sẻ, chi chi<br>` Chơi tự do      |                                         |
|                              |           | <b>* Nội dung:</b>                                                                                                                                           | <b>* Mục tiêu:</b>                      |
|                              |           | ` GXD: Xây ngôi nhà của bé.                                                                                                                                  | ` Trẻ biết về góc chơi đã nhận lấy đồ   |
|                              |           | ` GPV: Gia đình, bán hàng, cô giáo                                                                                                                           | chơi ra chơi, biết mô phỏng công        |
| Chơi góc                     | 40- 50'   | ` GHT-TV: Xem sách, tranh ảnh, làm an                                                                                                                        | việc gia đình, bán hàng, biết xem sách, |
|                              |           | bum về gia đình.                                                                                                                                             | chuyện về chủ đề...                     |
|                              |           | ` GNT: Vẽ chân dung                                                                                                                                          | ` Chơi theo nhóm, liên kết góc chơi.    |
|                              |           | ` GTN-KP: Chăm sóc cây                                                                                                                                       | ` Trẻ biết chơi đoàn kết, lấy và cất đồ |
|                              |           |                                                                                                                                                              | chơi đúng nơi quy định                  |
|                              |           |                                                                                                                                                              |                                         |
|                              |           |                                                                                                                                                              |                                         |
|                              |           |                                                                                                                                                              |                                         |
| Ăn trưa-                     | 60- 70'   | ` Cô chuẩn bị khăn mặt, bát thìa, cùng trẻ kê bàn , trẻ biết rửa tay bằng xà<br>không xúc đồ sang bát của bạn, cầm bát thìa đúng cách. Cô giới thiệu các món |                                         |
| Ngủ trưa                     | 140- 150' | ` Cô cùng trẻ chuẩn bị chỗ ngủ, ghép xếp, lầy gối chăn - khi trẻ ngủ cho trẻ                                                                                 |                                         |
| Ăn phụ                       | 20- 30'   | ` Cho trẻ rửa tay bằng xà phòng, ngồi vào bàn ăn, cô chia ăn, giới thiệu món ăn.                                                                             |                                         |
| Chơi, hoạt động theo ý thích | 70 - 80'  | ` Ca dao: Công cha như núi thái sơn                                                                                                                          | ` TCM:TCHT:Mọi người trong gđ tôi       |
|                              |           | ` Hoạt động phòng âm nhạc                                                                                                                                    | ` Hoạt động phòng vi tính               |
|                              |           | ` Nêu gương cấm cờ                                                                                                                                           | ` Nêu gương cấm cờ                      |
|                              |           |                                                                                                                                                              |                                         |
| Trả trẻ                      | 60 - 70'  | ` Giờ trả trẻ cô cho trẻ vệ sinh cá nhân, chỉnh sửa lại đầu tóc, quần áo, cho trẻ                                                                            |                                         |
|                              |           | ` Bố mẹ đón nhắc trẻ chào cô giáo , các bạn cô trao đổi với phụ huynh về                                                                                     |                                         |

Thời gian thực hiện chủ đề lớn: 4 tuần, từ ngày 03/11 đến ngày 28 tháng 11 năm 2025

Tuần 1: Từ ngày 03/11 đến ngày 07 tháng 11 năm 2025

GV dạy sáng: Cà Thị Hường

GV dạy chiều : Quàng Thị Phương

| Thứ 4                                                                                                    | Thứ 5                                                                   | Thứ 6                        |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| Trò chuyện với trẻ phải đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép ...                  |                                                                         |                              |
| Điểm danh, báo ăn, cho trẻ đeo hoa ra ngoài sân thể dục sáng.                                            |                                                                         |                              |
| VĐTN: Cho trẻ tập trên nền nhạc                                                                          |                                                                         |                              |
| 1. Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn, đi các kiểu đi đi thường, đi bằng mũi chân, đi bằng gót chân   |                                                                         |                              |
| chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường. Tách hàng theo tổ.                                          |                                                                         |                              |
| 2. Trọng động: Trẻ tập theo nhạc cô tập cùng với trẻ ( Mỗi động tác tập 4 lần x 4 nhịp).                 |                                                                         |                              |
| Trò chơi; Dân vũ; Hát dân ca                                                                             |                                                                         |                              |
| 3. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng. Kiểm tra trẻ, tháo cất hoa, vệ sinh vào lớp             |                                                                         |                              |
| LÀM QUEN VỚI TOÁN                                                                                        | LÀM QUEN VỚI VĂN HỌC                                                    | ÂM NHẠC                      |
| Nhận biết ý nghĩa của các con số                                                                         | Thơ: Lấy tăm cho bà                                                     | NDTT: DVĐMH:Cả nhà thương... |
| được sử dụng trong cuộc                                                                                  |                                                                         | NDKH: Nghe hát: Cho con      |
| sống hàng ngày.                                                                                          |                                                                         | TCÂN: Hát theo hình vẽ       |
|                                                                                                          |                                                                         |                              |
|                                                                                                          |                                                                         |                              |
| chành chành. Kéo cưa lừa xẻ, chạy tiếp cò, Mèo bắt chuột,dung dăng dung dẻ.                              |                                                                         |                              |
|                                                                                                          |                                                                         |                              |
| * Đồ chơi học liệu:                                                                                      | * Tổ chức hoạt động:                                                    |                              |
| `GXD: Khối nhựa, nút nhựa,                                                                               | ` Cô cho trẻ hát cả nhà thương nhau, dẫn dắt vào giờ chơi góc.          |                              |
| cây hoa, cây xanh, ngôi nhà...                                                                           | ` Cô giới thiệu các góc chơi, trò chuyện về nội dung góc chơi.          |                              |
| ` GPV: Bộ đồ chơi gia đình                                                                               | ` Trẻ về góc chơi, tự phân vai chơi, lấy đồ chơi ra chơi.               |                              |
| đồ chơi bán hàng, chữ số..                                                                               | ` Trong quá trình trẻ chơi cô bao quát, gợi ý cho trẻ chơi và cùng chơi |                              |
| ` GHT-TV: Tranh ảnh,kéo,keo..                                                                            | với trẻ. Gợi ý cho trẻ liên kết các nhóm chơi với nhau.                 |                              |
| `GNT: Giấy A4, sáp màu                                                                                   | ` Cô nhận xét các góc chơi, cho trẻ thu dọn đồ dùng đồ chơi, cất đồ     |                              |
| GTN-KP: Giẻ lau, nước, dụng                                                                              | chơi đúng nơi quy định. Ra ngoài rửa tay, chuyển hoạt động khác.        |                              |
| cụ chăm sóc cây..                                                                                        |                                                                         |                              |
|                                                                                                          |                                                                         |                              |
| phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh.trò chuyện với trẻ không nói chuyện, không vừa nói vừa ăn,        |                                                                         |                              |
| Trẻ mời cô, mời bạn, ăn xong trẻ cất bát, lau mồm, đi vệ sinh đúng nơi quy định.                         |                                                                         |                              |
| nghe các bài hát dân ca - khi trẻ dậy cho trẻ xếp gối chăn, tháo và cất xốp.Đi vệ sinh đúng nơi quy định |                                                                         |                              |
|                                                                                                          |                                                                         |                              |
| cô, mời bạn. Ăn xong trẻ cất bát vào rổ, uống nước,lau mồm, cất bàn, bê ghế vào lớp.                     |                                                                         |                              |
| ` Cho trẻ mô phỏng cách đánh                                                                             | ` Cho trẻ xem h/a sự liên quan                                          | ` Hướng dẫn LĐ - VS          |
| răng, cách đeo khẩu trang.                                                                               | giữa ăn uống với bệnh tật.....                                          | ` TC:Gió thổi                |
| ` Hoạt động phòng thư viện                                                                               | `Thực hành vở toán                                                      | ` Bé ngoan cuối tuần         |
| ` Nêu gương cắm cờ                                                                                       | `Nêu gương cắm cờ                                                       |                              |
| Trẻ tự giới thiệu tên bố, tên mẹ của trẻ.                                                                |                                                                         |                              |
| tình hình học tập và sức khỏe của trẻ ở lớp                                                              |                                                                         |                              |
|                                                                                                          |                                                                         |                              |

Ngày 29 tháng 10 năm 2025

TỔ PHÓ

GIÁO VIÊN

Cà Thị Hường

Quàng Thị Phương